

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 17 tháng 4 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Kiều Anh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Giàng A Lù

Ông Cầm Văn Tổ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/HSST-QĐ ngày 02/4/2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N. Tên gọi khác: Hoàng Văn N2. Sinh năm 1981 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản T, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1958 và bà: Lò Thị D, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ là Nông Thị K, sinh năm 1985. Bị cáo có 02, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2018, giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2018, Tổ công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La phát hiện Hoàng Văn N đang đứng hàn sắt tại nhà ông Hoàng Văn Đ ở cùng bản có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Y cầu Hoàng Văn N có ma túy thì tự giác giao nộp, N đã tự giác giao nộp 01 gói bằng mảnh nilon màu hồng bên trong chứa 01 cục nén màu trắng nghi là heroine và 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Thăng Long bên trong chứa 01 gói bằng giấy trắng có dòng kẻ một mặt có ghi các chữ số , bên trong có chứa 04 gói (trong đó có 02 gói bằng nilon màu hồng, 02 gói bằng nilon màu xanh) bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là heroine. Hoàng Văn N khai nhận các gói vật chứng N giao nộp cho tổ công tác là heroine của N mua của Lương Văn Y, cư trú bản S, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La với giá 350.000VNĐ để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn N và niêm phong vật chứng nêu trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Hoàng Văn N (Hoàng Văn N2) khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 17/12/2018, N đem 350.000 đồng đi bộ từ nhà tại bản T, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến nhà người quen là Lương Văn Y, sinh năm 1972, trú tại bản S 1, xã C để hỏi mua heroine về sử dụng cho bản thân. Đến nơi N đặt vấn đề mua 350.000 đồng heroine và đưa tiền. Y cầm tiền bảo N chờ và đi ra khỏi nhà. Khoảng 05 phút sau Y quay lại đưa cho N 01 gói nilon màu đen bên trong chứa heroine, N cầm trên tay đi về nhà. Trên đường về N nhặt các mảnh nilon màu xanh, màu hồng và 01 mảnh giấy có dòng kẻ một mặt có ghi các chữ số đi xuống khu vực cổng cách nhà N khoảng 30m, chia số heroine vừa mua được ra thành 07 phần và dùng các mảnh nilon gói lại thành 06 gói, trong đó 04 gói bằng nilon màu hồng, 02 gói bằng nilon màu xanh, phần heroine còn lại N sử dụng hết bằng hình thức hít, mảnh nilon màu đen gói ban đầu N dùng bật lửa mang theo đốt cháy hết. Số 06 gói heroine N dùng mảnh giấy có dòng kẻ một mặt có ghi các chữ số gói lại rồi cất giấu vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, vỏ màu vàng để trong túi quần với mục đích sử dụng dần. Đến khoảng 12 giờ ngày 18/12/2018, N lấy 01 gói heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng sử dụng hết. Khoảng 11 giờ ngày 19/12/2018, khi N đang hàn sắt thuê tại nhà Hoàng Văn Đ, ở cùng bản, N lấy 01 gói bằng mảnh nilon màu hồng để trong túi quần bên trái, 04 gói heroine còn lại N gói lại như ban đầu và cất vào túi quần bên phải đang mặc. Đến 11 giờ

30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 21/12/2018 Công an huyện Mai Sơn phối hợp cùng phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La cân tịnh các gói vật chứng khi bắt quả Hoàng Văn N, kết quả chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 0,15 gam. Trong đó: gói nilon màu hồng thứ nhất trong gói vật chứng được gói bằng giấy có dòng kẻ, một mặt có ghi các chữ số bên trong vỏ bao thuốc là nhãn hiệu Thăng Long có khối lượng 0,03 gam, trích rút toàn bộ ký hiệu M2 làm mẫu giám định; gói nilon màu hồng thứ hai trong gói vật chứng được gói bằng giấy có dòng kẻ, một mặt có ghi các chữ số bên trong vỏ bao thuốc là nhãn hiệu Thăng Long có khối lượng 0,03 gam, trích rút toàn bộ ký hiệu M3 làm mẫu giám định,

Cân tịnh chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh thứ nhất trong gói vật chứng được gói bằng giấy có dòng kẻ, một mặt có ghi các chữ số bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long có khối lượng 0,17 gam trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M4. Cân tịnh chất bột nén màu trắng trong gói nilon màu xanh thứ hai trong gói vật chứng được gói bằng giấy có dòng kẻ, một mặt có ghi các chữ số bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long có khối lượng 0,04 gam trích rút toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu M5. Như vậy, tổng khối lượng chất bột nén màu trắng ghi heroine là 0,42 gam trích rút toàn bộ làm mẫu giám định.

Ngày 23 /12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ra bản kết luận giám định số 120, kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ M1 đến M5 đều là ma túy; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,42gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,42 gam, loại Heroine”*.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 13/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N 15 tháng đến 18 tháng tù giam.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu; vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và các mảnh giấy gói, các gói nilon màu hồng, màu xanh gói ma túy ban đầu.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Tại phiên tòa, bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn N khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 17/12/2018, bị cáo đã mua 350.000 đồng heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngày 19/12/2018, Hoàng Văn N bị tổ công tác công an huyện Mai Sơn bắt quả tang, thu giữ 0,42gam Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 29/12/2018 của tổ công tác Công an huyện Mai Sơn, biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn; phù hợp với kết luận giám định số 120 ngày 23/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, phù hợp với biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn.

Như vậy, với việc tàng trữ tổng số 0,42gam Heroine, mục đích để sử dụng đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS ngày 13/3/2019 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

Điều 249 BLHS năm 2015 quy định: *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông, buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy:* Bị cáo Hoàng Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý. Mặc dù bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện nhiều năm, đã từng đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm giáo dục lao động huyện Mai Sơn năm 2008 trong thời gian 01 năm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với bị cáo khi lượng hình.

Từ sự nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo không có việc làm, không có tài sản riêng có giá trị. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 vỏ bao bì niêm phong tang vật bao đầu, mảnh nilon gói ma túy ban đầu là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần được tịch thu tiêu hủy theo quy định. được niêm phong theo quy định.

[7] *Về các vấn đề khác:*

Về nguồn gốc số ma túy, Hoàng Văn N khai mua của Lương Văn Y, trú tại bản S 1, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Quá trình điều tra Lương Văn Y không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Hoàng Văn N. Ngoài lời khai của N không có chứng cứ khác. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Mai Sơn không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[8] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N (Hoàng Văn N2) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N (Hoàng Văn N2) 15 (Mười năm) tháng tù giam. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao bì niêm phong vật chứng ban đầu; vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và các mảnh giấy gói, các gói nilon màu hồng, màu xanh gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 17/4/2019).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Bùi Thị Kiều Anh